

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

Số: 953 /CBTT-XNK

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 30 tháng 04 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang

- Mã chứng khoán: KGM
- Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang
- Điện thoại liên hệ: (0297) 3863 491 Fax: (0297) 3862 309
- E-mail: info@kigimex.com.vn Website: www.kigimex.com.vn
- Người thực hiện CBTT: Bà Dương Thị Thanh Nguyệt, Tổng giám đốc
- Loại thông tin công bố:

☐ Định kỳ

☒ Bất thường

☐ Theo yêu cầu

2. Nội dung thông tin công bố:

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021.

Thông tin này đã được Công ty công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 30/04/2021 tại đường dẫn <http://www.kigimex.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CBTT;
- Lưu VT.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật



Dương Thị Thanh Nguyệt

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

- **Tên Công ty** : Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang
- **Trụ sở chính** : 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang
- **Điện thoại** : (0297) 863 491 **Fax:** (0297) 862 309
- **Mã số doanh nghiệp** : Số 1700100989 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang cấp lần đầu ngày 07/11/2005, cấp thay đổi lần thứ 20 ngày 10/05/2018
- **Thời gian** : 13 giờ 00 ngày 29 tháng 04 năm 2021
- **Địa điểm** : Trụ sở chính của Công ty – số 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

PHẦN 1: GIỚI THIỆU – KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

Ông Nguyễn Hoàng Thái – Trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu:

- Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày **30/03/2021**, sở hữu **25.430.000** cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

- Lúc 13 giờ 40 phút, số lượng đại biểu tham dự Đại hội gồm **25** cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **25.116.000** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **98,7652%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CTCP Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của CTCP Xuất nhập khẩu Kiên Giang, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của CTCP Xuất nhập khẩu Kiên Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Thông báo danh sách chủ tọa đoàn

Nhân sự Đoàn chủ tọa như sau:

- | | | |
|-----------------------------|----------------------------------|--------------|
| - Ông Đoàn Huỳnh Dũng | - Chủ tịch HĐQT | - Chủ tọa |
| - Ông Bạch Ngọc Văn | - Thành viên HĐQT | - Thành viên |
| - Bà Dương Thị Thanh Nguyệt | - Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc | - Thành viên |
| - Ông Phạm Minh Trung | - Phó Tổng giám đốc | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tọa.

3. Thông qua danh sách Ban Thư ký Đại hội gồm:

- | | |
|-----------------------|--------------|
| - Ông Huỳnh Trung Hậu | - Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Hồng Thắm | - Thành viên |

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Thư ký.

4. Đại hội biểu quyết thông qua danh sách Ban kiểm phiếu:

Nhân sự Ban kiểm phiếu như sau:

- | | |
|------------------------|-----------------------------|
| - Ông Lý Minh Cần | - Trưởng Ban kiểm phiếu |
| - Ông Trần Xuân Nghiêm | - Thành viên Ban kiểm phiếu |
| - Bà Sử Bích Ly | - Thành viên Ban kiểm phiếu |

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban kiểm phiếu.

5. Thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội

Ông Bạch Ngọc Văn, thành viên HĐQT trình bày Quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội.

6. Thông qua Chương trình Đại hội

Ông Đoàn Huỳnh Dũng – Chủ tọa đoàn trình bày nội dung chương trình tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN 2: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

Đại hội nghe trình bày những nội dung sau:

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Người trình bày: Ông Đoàn Huỳnh Dũng – Chủ tịch HĐQT.

Nội dung 02: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Người trình bày: Bà Trần Thị Mai Trinh – Trưởng Ban kiểm soát.

Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Người trình bày: Bà Trần Thị Mai Trinh – Trưởng Ban kiểm soát.

Nội dung 04: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.

Người trình bày: Bà Dương Thị Thanh Nguyệt – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc.

Nội dung 05: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

Người trình bày: Bà Dương Thị Thanh Nguyệt – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc.

Nội dung 06: Thông qua Tờ trình về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2021.

Người trình bày: Bà Dương Thị Thanh Nguyệt – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc.

Nội dung 07: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Người trình bày: Bà Trần Thị Mai Trinh – Trưởng Ban kiểm soát.

Nội dung 08: Thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Người trình bày: Ông Đoàn Huỳnh Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Nội dung 09: Thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS.

Người trình bày: Ông Đoàn Huỳnh Dũng – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Nội dung 10: Thông qua Tờ trình miễn nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

Người trình bày: Ông Bạch Ngọc Văn – Thành viên HĐQT.

PHẦN 3: THẢO LUẬN

Sau khi nghe Ban lãnh đạo Công ty trình bày các báo cáo, tờ trình trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Tất cả Đại biểu nhất trí cao với các báo cáo và tờ trình của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông.

PHẦN 4: BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC NỘI DUNG

Tổng số phiếu phát ra: 25 đại diện cho 25.116.000 CP, chiếm 100% Tính trên số

CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu thu về: 25 đại diện cho 25.116.000 CP, chiếm 100% Tính trên số CP biểu quyết dự họp.

Tổng số phiếu không thu về: 0 đại diện cho 0 CP, chiếm 0% Tính trên số CP biểu quyết dự họp (Viết tắt là: CPBQ dự họp).

Nội dung 01: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Nội dung 02: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Nội dung 03: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Nội dung 04: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.

Nội dung 05: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

Nội dung 06: Thông qua Tờ trình về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2021.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2021.

HUYỆN
TƯ
HÂN
ÁP KH
GIANG
TỈNH KI

Nội dung 07: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Nội dung 08: Thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Nội dung 09: Thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS.

Nội dung 10: Thông qua tờ trình miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 25	- Số cổ phần: 25.116.000	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Đại hội đã thông qua Tờ trình miễn nhiệm Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2021, thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2026.

PHẦN 5: THÔNG QUA BẦU CỬ

1. Thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang nhiệm kỳ 2021-2026.

Ông Lý Minh Cần – Trưởng ban kiểm phiếu trình bày Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang nhiệm kỳ 2021 - 2026.

2. Đại hội đã bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang nhiệm kỳ 2021 – 2026 theo phương thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu như sau:

a) Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ phiếu bầu/Tổng số phiếu có quyền bầu cử có mặt tại đại hội	Ghi chú
1.	Ông Đoàn Huỳnh Dũng	152,5829%	
2.	Ông Bạch Ngọc Văn	125,2551%	
3.	Bà Dương Thị Thanh Nguyệt	118,8165%	
4.	Ông Phạm Minh Trung	52,2449%	
5.	Ông Phan Hùng Minh	51,1005%	

b) Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ phiếu bầu/Tổng số phiếu có quyền bầu cử có mặt tại đại hội	Ghi chú
-----	-----------	--	---------

1.	Bà Trần Thị Mai Trinh	189,4730%	
2.	Ông Nguyễn Trường Giang	79,7016%	
3.	Bà Vũ Thị Minh Hiền	30,8254%	

PHẦN 6: CÔNG BỐ KẾT QUẢ BẦU CHỦ TỊCH HĐQT, TRƯỞNG BKS VÀ BỔ NHIỆM TỔNG GIÁM ĐỐC NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Ông Lý Minh Cần – Trưởng ban kiểm phiếu công bố kết quả bầu Chủ tịch HĐQT, Trưởng BKS và bổ nhiệm Tổng giám đốc, cụ thể:

- Ông **Đoàn Huỳnh Dũng** - được bầu làm Chủ tịch HĐQT.
- Bà **Trần Thị Mai Trinh** - được bầu làm Trưởng BKS.
- Bà **Dương Thị Thanh Nguyệt** - Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

PHẦN 7: THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP

Ông Huỳnh Trung Hậu - Thư ký Đại hội đọc Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

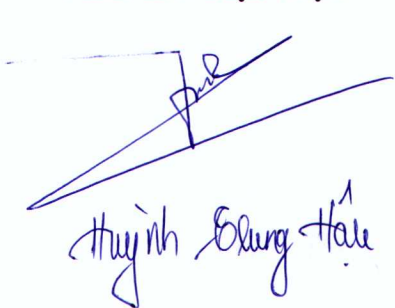
Ông Huỳnh Trung Hậu - Thư ký Đại hội đọc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với 100% số phiếu tán thành.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang kết thúc vào lúc 16 giờ 45 phút ngày 29/4/2021.

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

THƯ KÝ ĐẠI HỘI


Huỳnh Trung Hậu

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI


Nguyễn Hồng Thắm




Đoàn Huỳnh Dũng

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang;

Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 ngày 29/4/2021.

QUYẾT NGHỊ:

Đại hội đồng Cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang được tổ chức vào ngày 29/4/2021, với sự tham gia của **25** Cổ đông và đại diện Cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 25.116.000 Cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 98,7652% tổng số Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua Nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.



- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 4: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021.

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
I.	Mua vào		
1.	Lúa gạo (<i>Quy gạo</i>)	Tấn	275.000
2.	Cá cơm (<i>Quy tươi</i>)	Tấn	1.200
3.	Xăng dầu	Triệu lít	23
II.	Bán ra		
1.	Lúa gạo (<i>Quy gạo</i>)	Tấn	275.000
2.	Cá cơm	Tấn	300
3.	Xăng dầu	Triệu lít	23
III.	Doanh thu	Tỷ đồng	3.424
IV.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,8

2. Kế hoạch đầu tư

ĐVT: Triệu đồng

S T T	Tên dự án và hạng mục đầu tư	Kế hoạch năm 2021			Ghi chú
		Tổng cộng	Vốn vay	Vốn Công ty & Quỹ ĐTP	
1.	Xí nghiệp CBLT XK Vĩnh Thắng	2.560	1.526	1.034	
2.	Xí nghiệp CBLT XK Sơn Thuận	2.050	1.295	755	
3.	Xí nghiệp CBLT XK An Hòa	500	350	150	
4.	Xí nghiệp CB Cá cơm Hòn Chông	7.750	5.040	2.710	
5.	Xí nghiệp KDXD An Bình	1.000	700	300	
6.	Xí nghiệp CBLT XK Thanh Hưng	120		120	
	Tổng cộng	13.980	8.911	5.069	

(Giá trị đầu tư trên chưa bao gồm thuế, phí theo quy định.)

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 5: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021.

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, như sau:

S T T	Chỉ tiêu	Phân phối	
		Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1.	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN		32.530.029.548
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019		6.376.808.942
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2020		26.153.220.606
2.	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		7.439.743.204
	- Thuế TNDN năm 2019		5.083.999.363
	- Thuế TNDN năm 2020		2.355.743.841
3.	Lợi nhuận kế toán sau thuế phân phối	100%	25.090.286.344
	- Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách (0,48% LNST tương đương 0,7 tháng lương của người quản lý)	0,48%	119.843.384
	- Quỹ đầu tư phát triển (05% LNST)	5%	1.254.514.317
	- Quỹ khen thưởng 05% LNST, phúc lợi 05% LNST (tương đương 0,97 tháng lương của Người lao động)	10%	2.509.028.643
	- Quỹ tham gia hoạt động từ thiện xã hội (0,4% LNST)	0,4%	100.000.000
4.	Cổ tức cổ đông được chia trong năm 2021 là 8,3%/Vốn điều lệ tương đương 830 đồng/cổ phần.	84,12%	21.106.900.000



2. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

S TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1.	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	17.800.000.000
2.	Thuế TNDN năm 2021 (20% Thu nhập chịu thuế)	3.560.000.000
3.	Lợi nhuận kế toán sau thuế phân phối	14.240.000.000
	- Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách (01% LNST tương đương 0,83 tháng lương người quản lý)	142.400.000
	- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	1.424.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST tương đương 0,7 tháng lương Người lao động)	1.424.000.000
	- Quỹ tham gia hoạt động từ thiện xã hội (0,35% LNST)	100.000.000
4.	Cổ tức cổ đông được chia là 4,38%/Vốn điều lệ	11.149.600.000

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 6: Thông qua Tờ trình về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2021.

1. Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý và thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2020:

a) Quỹ tiền lương thực hiện của Người quản lý Công ty (05 người): 2.052 triệu đồng.

b) Thù lao HĐQT, BKS, thư ký là 348 triệu đồng, cụ thể:

- Thành viên HĐQT (04 người) : 5 triệu đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (02 người) : 3 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký (01 người) : 3 triệu đồng/người/tháng

2. Thông qua kế hoạch quỹ tiền lương Người quản lý và thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2021, cụ thể:

a) Kế hoạch quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách (06 người): 2.052 triệu đồng.

b) Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS, thư ký là 480 triệu đồng, cụ thể:

- Thành viên HĐQT (04 người) : 7 triệu đồng/người/tháng

- Thành viên BKS (02 người) : 4 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký (01 người) : 4 triệu đồng/người/tháng

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 7: Thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

Thông nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán có năng lực trong Danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ tài chính công bố. (Đính kèm tờ trình số 05/TTr-XNK-BKS của Ban kiểm soát).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 8: Thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Thông nhất thông qua việc sửa đổi và ban hành toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang (Đính kèm dự thảo Điều lệ công ty).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 9: Thông qua Tờ trình sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS

Thông nhất thông qua việc sửa đổi và ban hành toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, BKS Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang (Đính kèm dự thảo 03 quy chế trên).

Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 10: Thông qua tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2016-2021, thông qua danh sách ứng viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2026 (Đính kèm Tờ trình số 47/TTr-XNK-HĐQT của HĐQT công ty)



Kết quả biểu quyết:

- Tán thành: 25.116.000 Cổ phần, chiếm 100% số CP có quyền biểu quyết dự họp.
- Không tán thành: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Không có ý kiến: 0 Cổ phần, chiếm 0% số Cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

Điều 11: Kết quả bầu Hội đồng quản trị, ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

Đại hội đã bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang nhiệm kỳ 2021 - 2026 theo phương thức bầu dồn phiếu. Kết quả bầu như sau:

a) Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ phiếu bầu/Tổng số phiếu có quyền bầu cử có mặt tại đại hội	Ghi chú
1.	Ông Đoàn Huỳnh Dũng	152,5829%	
2.	Ông Bạch Ngọc Văn	125,2551%	
3.	Bà Dương Thị Thanh Nguyệt	118,8165%	
4.	Ông Phạm Minh Trung	52,2449%	
5.	Ông Phan Hùng Minh	51,1005%	

b) Ban Kiểm soát:

Stt	Họ và tên	Tỷ lệ phiếu bầu/Tổng số phiếu có quyền bầu cử có mặt tại đại hội	Ghi chú
1.	Bà Trần Thị Mai Trinh	189,4730%	
2.	Ông Nguyễn Trường Giang	79,7016%	
3.	Bà Vũ Thị Minh Hiền	30,8254%	

Điều 12. Triển khai thực hiện Nghị quyết

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban tổng giám đốc có trách nhiệm triển khai thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Kigimex;
- Tổng công ty LTMN;
- HĐQT, BKS, BTGD Công ty;
- Lưu: VT.

(Tài liệu ĐHĐCĐ 2021).

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Đoàn Huỳnh Dũng

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn**CHƯƠNG TRÌNH**
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
(Bắt đầu lúc 13h00 ngày 29 tháng 4 năm 2021)

Thời gian	Nội dung	Chủ trì
13h00' - 13h30'	- Đón tiếp đại biểu và khách mời; - Kiểm tra tư cách đại biểu, phát phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.	Ban tổ chức
13h30' - 14h00'	I. Nghi thức Khai mạc Đại hội - Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu; - Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; - Giới thiệu thông qua Đoàn chủ tọa, Ban thư ký Đại hội; - Chủ tọa giới thiệu Ban kiểm phiếu và xin Đại hội biểu quyết; - Thông qua Quy chế làm việc; - Thông qua chương trình Đại hội.	Ban tổ chức Đoàn chủ tọa
	II. Nội dung của Đại hội	
14h00' - 15h00'	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; - Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán; - Các tờ trình: 1. Tờ trình kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2021; 2. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021; 3. Tờ trình về quỹ lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2021; 4. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021; 5. Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; 6. Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát; 7. Tờ trình Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 - 2021 và danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026.	Đoàn chủ tọa Ban kiểm soát Đoàn chủ tọa Ban kiểm soát Đoàn chủ tọa
15h00' - 15h15'	Đại hội thảo luận các báo cáo và tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.	Đoàn chủ tọa
15h15' - 15h25'	Đại hội biểu quyết thông qua báo cáo và các tờ trình.	Ban kiểm phiếu

15h25' - 16h05'	III. Bầu cử - Thông qua Quy chế bầu cử, hướng dẫn bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết; - Bầu cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát (Cổ đông bỏ phiếu); - Ban kiểm phiếu kiểm phiếu bầu.	Ban kiểm phiếu
16h05' - 16h20'	Nghỉ giải lao	
16h20' - 16h30'	Công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.	Ban kiểm phiếu
16h30' - 16h40'	Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát họp.	
16h40' - 16h45'	Công bố kết quả họp HĐQT, BKS.	
16h45' - 17h00'	Thông qua biên bản đại hội; Thông qua Nghị quyết đại hội; Tuyên bố bế mạc đại hội.	Ban thư ký Ban tổ chức



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 39 /QC-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ LÀM VIỆC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021

- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- | | |
|-----------|---|
| - Công ty | Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - BKS | Ban Kiểm soát |

- | | |
|------------------|---|
| - Kiểm soát viên | Thành viên Ban Kiểm soát |
| - BTC | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHĐCĐ | Đại hội đồng cổ đông |
| - Đại biểu | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Đại hội đồng cổ đông Công ty được tiến hành khi có số đại biểu tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức ĐHĐCĐ lần thứ nhất. ĐHĐCĐ triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các đại biểu đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.

- Trường hợp Đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc Đại hội, ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng ba mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành Đại hội lần hai và trong trường hợp này Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng đại biểu tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà ĐHĐCĐ lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày 30/3/2021 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện.

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.

- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân .v.v...theo yêu cầu của BTC Đại hội.

- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.

- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.

- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm 04 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 03 Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc hoặc đột ngột vắng mặt trong lúc Đại hội đang diễn ra quá 30 phút thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa Đại hội theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất sẽ làm Chủ tọa cuộc họp.

- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.

- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
 - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
 - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
 - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
 - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
 - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:



- Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
- Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
- Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Chủ tọa và thư ký ĐHĐCĐ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:

- Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
- Trưởng Ban Kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền dự họp theo quy định của điều 145 Luật Doanh nghiệp, đại diện đủ số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ Công ty được tổ chức tiến hành.

4.8 Ban Kiểm phiếu

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu để Đại hội thông qua biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.

- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
- Kiểm và ghi nhận Phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
- Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho thư ký.
- Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu không quá 03 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp và đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết như sau:

○ Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát; Thành phần Ban Kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

○ Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021; Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

○ Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.

○ Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn chủ tịch. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban Kiểm tra tư cách đại biểu/Ban Kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số Phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

○ Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban Kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

➤ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho

phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

➤ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho Phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên Phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thẻ lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 30/3/2021) tổng số cổ phần của Công ty là: 25.430.000 cổ phần tương đương với 25.430.000 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý trên 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại 1 Điều 148 Luật doanh nghiệp thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

- Lưu ý:

- Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 20% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số Phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu Phiếu biểu quyết.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm Phiếu biểu quyết tại ĐHDCD.

4.11 Bầu cử HĐQT và BKS

Việc bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát phải được thực hiện theo Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Biên bản họp và nghị quyết ĐHĐCĐ có thể được đọc và phải thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:

- Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh/phòng ngừa dịch bệnh khác;

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh/phòng ngừa dịch bệnh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước .

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Đoàn Huỳnh Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 40 /BC-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Trong năm 2020, Công ty gặp rất nhiều khó khăn do cơ chế, chính sách của các nước xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới thay đổi, trong đó có Việt Nam (thực hiện chuyển đổi cơ chế từ kinh doanh xuất khẩu gạo có điều kiện theo Nghị định số 109/2010/NĐ-CP ngày 04/11/2010 sang tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cùng tham gia xuất khẩu gạo theo Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15/08/2018 của Chính phủ) và chủ trương tạm ngưng xuất khẩu gạo từ ngày 24/03/2020 đến 00h00 ngày 01/05/2020 để đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong bối cảnh đại dịch Covid-19, hạn hán và xâm nhập mặn đã gây khó khăn đến hoạt động xuất khẩu gạo.

Tình hình đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp trên phạm vi nhiều quốc gia, khu vực tác động đến nền kinh tế của các nước kể cả nước ta. Công ty đã bị tác động không tốt đến ngành hàng cá cơm và xăng dầu. Ngoài ra, Ngành kinh doanh Xăng dầu tiếp tục chịu áp lực cạnh tranh từ các doanh nghiệp đầu mối trực tiếp thâm nhập thị trường bán lẻ. Ngành hàng chế biến Cá cơm nguyên liệu khan hiếm và chịu áp lực tranh mua nguyên liệu đầu vào từ đối thủ cạnh tranh và doanh nghiệp sản xuất sử dụng Cá cơm làm nguyên liệu đầu vào đặc biệt là doanh nghiệp sản xuất nước mắm.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

1. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020

Căn cứ Nghị quyết số 55/NQ-XNK-ĐHĐCĐ ngày 14/8/2020 của Đại hội đồng cổ đông năm 2020, căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh thực tế. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban điều hành tổ chức triển khai thực hiện đạt, vượt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2020 như sau:

- Ngành hàng lương thực
 - + Mua vào: 297.966 tấn, vượt 8,36% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.
 - + Bán ra: 283.175 tấn, vượt 2,97% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Ngành hàng cá cơm
 - + Mua vào: 1.730 tấn, vượt 44,17% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- + Bán ra: 416 tấn, vượt 38,51% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Ngành hàng xăng dầu
- + Mua vào: 22,752 triệu lít, đạt 91,01% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- + Bán ra: 21,513 triệu lít, đạt 86,05% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- Về doanh thu, lợi nhuận đạt và vượt Nghị quyết ĐHĐCĐ cụ thể:
- + Doanh thu: 3.853 tỷ đồng, vượt 5,64% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.
- + Lợi nhuận: 26,153 tỷ đồng, vượt 46,93% so Nghị quyết ĐHĐCĐ.

2. Thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2020

Kế hoạch đầu tư năm 2020 là 4,92 tỷ đồng (theo Nghị Quyết số 55/NQ-XNK-ĐHĐCĐ, ngày 14/8/2020 của Đại hội đồng cổ đông), gồm: (1) Đầu tư thêm 02 máy lau bóng SINCO và thiết bị phụ trợ tại XN Sơn Thuận; (2) Đầu tư 01 máy tách màu công suất 10 -14 tấn/giờ và máy nén khí + (3) thiết bị phụ trợ + (4) Hệ thống cân đóng túi (4 cân loại 3 miệng xả) 1kg – 5 kg và thiết bị phụ trợ XN Thanh Hưng; (5) Hệ thống băng tải trên không XN An Hòa.

Kết quả đến 31/12/2020 đã thực hiện 05 hạng mục với giá trị 4,678 tỷ đồng, hoàn thành giải ngân đạt 100% kế hoạch được duyệt.

3. Về hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị

Từng thành viên trong Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đầy đủ chức trách nhiệm vụ theo Điều lệ của công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quy định của pháp luật, đảm bảo hiệu quả hoạt động chung của Hội đồng quản trị; tham gia đóng góp vào chiến lược kế hoạch kinh doanh toàn công ty, thực hiện giao nhiệm vụ và các nguồn lực cần thiết để Ban điều hành triển khai hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; thực hiện thảo luận, biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm với quyết định của mình; thực hiện giám sát việc triển khai các hoạt động sản xuất kinh doanh, các nhiệm vụ trọng tâm của toàn công ty đã được Đại hội đồng cổ đông giao.

4. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức (10 cuộc) họp định kỳ, đột xuất và chuyên đề để xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền và tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản đối với một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị để định hướng chỉ đạo đảm bảo tình hình hoạt động của công ty theo đúng điều lệ, quy chế của công ty.

5. Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 18 Nghị quyết và 01 Quyết định liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, huy động vốn, đầu tư, lựa chọn đơn vị kiểm toán, tổ chức Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và đảm bảo theo đúng quy định Điều lệ Công ty. *(Đính kèm phụ lục 01: Nghị quyết của HĐQT năm 2020).*

6. Về hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

Trong năm 2020 Hội đồng quản trị công ty đã giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2020 đảm bảo theo đúng nghị quyết được giao. Trong quá trình lãnh đạo, điều hành hoạt động kinh

doanh hàng ngày của công ty Ban điều hành đã tuân thủ theo đúng Điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị, quy chế quản lý nội bộ, nghị quyết, quyết định của HĐQT.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc cũng đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến thành viên Ban tổng giám đốc, chỉ đạo các phòng, xí nghiệp, có báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền được giao với Hội đồng quản trị. Các chỉ đạo của Hội đồng quản trị luôn được Ban tổng giám đốc và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung, chú trọng thực hiện.

Trong điều kiện kinh doanh có rất nhiều khó khăn trong năm 2020 đặc biệt là tình hình diễn biến của dịch Covid-19 và có sự thay đổi trong chính sách về xuất khẩu lương thực trong nước và các nước nhập khẩu. Nhưng ban điều hành đã cố gắng, vượt qua khó khăn, dự báo tình hình tốt nên kết quả kinh doanh năm 2020 đạt vượt kế hoạch được giao.

Việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc đều đúng thẩm quyền, trách nhiệm, không gây cản trở, chông chéo đến việc điều hành của ban Tổng giám đốc trong thực hiện nhiệm vụ. Qua kiểm tra, giám sát, HĐQT đã nắm bắt kịp thời tình hình và kết quả hoạt động SXKD của Công ty và các đơn vị trực thuộc và có những chỉ đạo kịp thời đảm bảo hoạt động SXKD, hạn chế thấp nhất những rủi ro phát sinh.

7. Báo cáo chi phí, tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty

Tổng số tiền lương, thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, thư ký HĐQT công ty năm 2020 là 1,05 tỷ đồng, trong đó:

- Tiền lương Chủ tịch Hội đồng quản trị và Trưởng ban kiểm soát chuyên trách (không có thù lao). Tổng tiền là 702 triệu đồng, chi theo mức lương được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 thông qua.

- Tổng số tiền thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thư ký đã chi năm 2020: 348 triệu đồng bằng 100% mức thù lao kế hoạch thông qua tại đại hội cổ đông năm 2020, trong đó:

- + Các thành viên Hội đồng quản trị (04 người): 5 triệu đồng/người/năm.

- + Các Thành viên Ban kiểm soát (02 người): 3 triệu đồng/người/năm.

- + Thư ký Hội đồng quản trị (01 người): 3 triệu đồng/người/năm

Thành viên HĐQT, BKS trong năm 2020 không có sự thay đổi.

8. Báo cáo về các giao dịch

Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch. *Đính kèm phụ lục 02)*

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD

a) Mua vào:

- Lương thực (*Quy gạo*) : 275.000 tấn

- Cá cơm (*Quy tươi*) : 1.200 tấn

- Xăng dầu : 23 triệu lít

b) Bán ra:

- Lương thực (*Quy gạo*) : 275.000 tấn

- Cá cơm : 294 tấn

- Xăng dầu : 23 triệu lít

c) Doanh thu : 3.424 tỷ đồng

d) Lợi nhuận : 17,8 tỷ đồng (*không tính thu nhập bán tài sản*)

e) Nộp ngân sách theo quy định của Pháp luật

2. Kế hoạch đầu tư, mua sắm

Công ty xây dựng kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2021 là 13,980 tỷ đồng, trong đó: (i) Vốn vay 8,911 tỷ đồng, (ii) Vốn Công ty và Quỹ đầu tư phát triển 5,069 tỷ đồng (*Đính kèm phụ lục 03: Danh mục kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2021*).

3. Định hướng hoạt động của HĐQT trong năm 2021

Năm 2021 với phương châm hành động “**Đoàn kết – Dân chủ – Kỷ cương – Chất lượng - Hiệu quả**”, trên cơ sở đảm bảo phù hợp với mục tiêu định hướng năm 2021, Công ty đạt mục tiêu phấn đấu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021. Theo đó, Công ty đề ra các nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2021 như sau:

Tổ chức triển khai đạt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, đầu tư đã được ĐHQĐ thông qua.

Tuân thủ quy chế quản lý nội bộ, điều lệ công ty và quy định của pháp luật trong tổ chức lãnh đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt trong mua, bán hàng hóa xuất nhập khẩu. Tuân thủ các quy định của Nhà nước về công tác quản lý, sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn.

Tổ chức thực hiện đúng và đầy đủ các quy định hiện hành về công tác tài chính kế toán trong toàn Công ty, đặc biệt là các chỉ số tài chính để kịp thời cảnh báo và đề ra giải pháp thực hiện hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Công ty.

Tổ chức thực hiện tốt công tác quản lý tiền hàng, thường xuyên kiểm tra, phòng ngừa, hạn chế rủi ro.

Rà soát lại các quy chế quản lý nội bộ, Điều lệ công ty để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế của Công ty.

Tiếp tục giữ vững ổn định tổ chức, rà soát hoạch định nguồn nhân lực quản lý cấp cao và cấp trung của Công ty. Thường xuyên quan tâm đến tinh thần, vật chất đối với Người lao động để an tâm công tác và cống hiến cho Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021.

Kính trình đại hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý Cổ đông;
- Lưu: VT.



Đoàn Huỳnh Dũng

Phụ lục 01: Nghị quyết của Hội đồng quản trị năm 2020

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung	Phụ ghi
1	04/NQ-XNK-HĐQT	01/4/2020	V/v chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.	
2	05/NQ-XNK-HĐQT	15/4/2020	V/v tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 của Công ty CP XNK Kiên Giang.	
3	08/NQ-XNK-HĐQT	01/6/2020	V/v phê duyệt huy động vốn phục vụ hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty CP XNK Kiên Giang.	
4	09/NQ-XNK-HĐQT	01/6/2020	V/v phê duyệt đầu tư máy tách màu, cân đóng gói và thiết bị phụ trợ tại Xí nghiệp CBLT XK Thanh Hưng trực thuộc Công ty CP XNK Kiên Giang.	
5	11/NQ-XNK-HĐQT	01/6/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – CN Kiên Giang.	
6	15/NQ-XNK-HĐQT	01/6/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Phú Quốc.	
7	20/NQ-XNK-HĐQT	26/6/2020	V/v thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty CP XNK Kiên Giang.	
8	24/NQ-XNK-HĐQT	07/7/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng Hàng Hải Việt Nam – CN Hồ Chí Minh.	
9	28/NQ-XNK-HĐQT	09/7/2020	V/v chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020.	
10	31/NQ-XNK-HĐQT	15/7/2020	V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán xét báo cáo tài chính bán niên năm 2020 và thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020.	
11	33/NQ-XNK-HĐQT	15/7/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP xuất nhập khẩu Việt Nam – CN Sài Gòn.	
12	35/NQ-XNK-HĐQT	15/7/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong – CN Kiên Giang.	
13	57/NQ-XNK-HĐQT	21/8/2020	V/v phê duyệt đầu tư máy lau bóng, thiết bị phụ trợ và băng tải trên không tại Xí nghiệp Sơn Thuận, An Hòa trực thuộc Công ty CP XNK Kiên Giang.	
14	62/NQ-XNK-HĐQT	14/10/2020	V/v ký hợp đồng cung ứng gạo với Tổng Công ty lương thực Miền Bắc.	

15	63/NQ-XNK-HĐQT	14/10/2020	V/v chọn Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2020.	
16	79/NQ-XNK-HĐQT	25/12/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng – CN Kiên Giang.	
17	81/NQ-XNK-HĐQT	25/12/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam – CN Cần Thơ.	
18	83/NQ-XNK-HĐQT	25/12/2020	V/v phê duyệt hạn mức tín dụng năm 2020 tại Ngân hàng TMCP Phát Triển TP.Hồ Chí Minh.	

Phụ lục 02: Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Công ty TNHH đầu tư sản xuất thương mại dịch vụ Phan Minh (Viết tắt là Công ty Phan Minh)	TV HĐQT Công ty là Giám đốc Công ty Phan Minh	Số: 0303283290, cấp ngày 27/05/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Số 300, Đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. HCM	Năm 2018	Nghị quyết số: 61/NQ-XNK-ĐHĐCĐ ngày 10/05/2018	Mua bán gạo các loại	
1.1					09/04/2018		3.500 tấn gạo, tổng giá trị 1.470.000 usd	Hợp ủy thác
1.2					20/06/2018		5.185 tấn gạo, tổng giá trị 66,887 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
1.3					20/06/2018		3.000 tấn gạo, tổng giá trị 35,250 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.4					11/08/2018		3.550 tấn gạo, tổng giá trị 44,908 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
1.5					11/08/2018		9.575 tấn gạo, tổng giá trị 111,549 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
1.6					11/08/2018		438 tấn gạo, tổng giá trị 4,73 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
1.7					11/08/2018		179 tấn gạo, tổng giá trị 1,504 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
1.8					04/09/2018		5.125 tấn gạo, tổng giá trị 59,706 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
1.9					04/09/2018		2.875 tấn gạo, tổng giá trị 36,369 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.10					11/10/2018		650 tấn gạo, tổng giá trị 5,317 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
2.	Công ty TNHH đầu tư sản xuất thương mại dịch vụ Phan Minh (Viết tắt là Công ty Phan Minh)	TV HĐQT Công ty là Giám đốc Công ty Phan Minh	Số: 0303283290, cấp ngày 27/05/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Số 300, Đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. HCM	Năm 2018	Nghị quyết số: 61/NQ-XNK-ĐHĐCĐ ngày 10/05/2018	23.181.733 cái, tổng giá trị 87,388 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
3.	Công ty TNHH đầu tư sản xuất thương mại dịch vụ Phan Minh (Viết tắt là Công ty Phan Minh)	TV HĐQT Công ty là Giám đốc Công ty Phan Minh	Số: 0303283290, cấp ngày 27/05/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Số 300, Đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. HCM	Năm 2019	Nghị quyết số: 149/NQ-XNK-HĐQT ngày 28/12/2018	Mua, bán gạo các loại	
3.1					01/04/2019		10.000 tấn gạo, tổng giá trị 77,5 tỷ đồng	Hợp đồng bán gạo nội địa
3.2					12/04/2019		1.500 tấn gạo, tổng giá trị 11,7 tỷ đồng	Hợp đồng bán gạo nội địa

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HDQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3.3					19/04/2019		3.300 tấn gạo, tổng giá trị 26,73 tỷ đồng	Hợp đồng bán gạo nội địa
3.4					28/08/2019		52 tấn gạo, tổng giá trị 28.496 usd	Hợp đồng ủy thác
3.5					03/09/2019		606,15 tấn gạo, tổng giá trị 343.146 usd	Hợp đồng ủy thác
3.6					03/09/2019		606,15 tấn gạo, tổng giá trị 344.965 usd	Hợp đồng ủy thác
3.7					03/09/2019		78 tấn gạo, tổng giá trị 41.106 usd	Hợp đồng ủy thác
3.8					14/09/2019		827,366 tấn gạo, tổng giá trị 382.980 usd	Hợp đồng ủy thác

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3.9					14/09/2019		1.982,005 tấn gạo, tổng giá trị 1.052.757 usd	Hợp đồng ủy thác
3.10					20/09/2019		52 tấn gạo, tổng giá trị 28.392 usd	Hợp đồng ủy thác
3.11					10/01/2019		2.000 tấn gạo, tổng giá trị 770.000 usd	Hợp đồng nhận ủy thác
3.12					10/01/2019		2.000 tấn gạo, tổng giá trị 750.000 usd	Hợp đồng nhận ủy thác
3.13					10/01/2019		2.000 tấn gạo, tổng giá trị 1.070.000 usd	Hợp đồng nhận ủy thác
3.14					12/03/2019		4.000 tấn gạo, tổng giá trị 1.576.00 usd	Hợp đồng nhận ủy thác

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3.15					12/03/2019		2.000 tấn gạo, tổng giá trị 780.000 usd	Hợp đồng nhận ủy thác
3.16					01/07/2019		3.000 tấn gạo, tổng giá trị 1.470.000 usd	Hợp đồng nhận ủy thác
3.17					24/01/2019		2.000 tấn gạo, tổng giá trị 22,8 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
3.18					20/02/2019		10.000 tấn gạo, tổng giá trị 74 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
3.19					12/03/2019		4.000 tấn gạo, tổng giá trị 42 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
3.20					11/04/2019		1.500 tấn gạo, tổng giá trị 11,685 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
3.21					22/05/2019		17.000 tấn gạo, tổng giá trị 171,53 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
3.22					25/05/2019		2.400 tấn gạo, tổng giá trị 20,16 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo nội địa
4.	Công ty TNHH đầu tư sản xuất thương mại dịch vụ Phan Minh (Viết tắt là Công ty Phan Minh)	TV HĐQT Công ty là Giám đốc Công ty Phan Minh	Số: 0303283290, cấp ngày 27/05/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Số 300, Đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. HCM	Năm 2019	Nghị quyết số: 147/NQ-XNK-HĐQT ngày 28/12/2018	14.395.750 cái, tổng giá trị 63,623 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
5.	Công ty TNHH đầu tư sản xuất thương mại dịch vụ Phan Minh (Viết tắt là Công ty Phan Minh)	TV HĐQT Công ty là Giám đốc Công ty Phan Minh	Số: 0303283290, cấp ngày 27/05/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Số 300, Đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. HCM	Năm 2020	Nghị quyết số: 94/NQ-XNK-HĐQT ngày 27/12/2019	Mua, bán gạo các loại	
5.1					17/01/2020		104 tấn gạo, tổng giá trị 49.244 usd	Hợp đồng Ủy thác

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5.2					12/05/2020		1.434 tấn gạo, tổng giá trị 900.162 usd	Hợp đồng Ủy thác
5.3					11/08/2020		1.240 tấn gạo, tổng giá trị 758.188 usd	Hợp đồng Ủy thác
5.4					13/07/2020		196 tấn gạo, tổng giá trị 131.418 usd	Hợp đồng Ủy thác
5.5					15/01/2020		15.000 tấn gạo, tổng giá trị 153 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo
5.6					03/02/2020		2.175 tấn gạo, tổng giá trị 19,575 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo
5.7					24/05/2020		14.000 tấn gạo, tổng giá trị 166,6 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HDQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
5.8					26/05/2020		6.000 tấn gạo, tổng giá trị 70,8 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo
5.9					15/08/2020		1.500 tấn gạo, tổng giá trị 17,67 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo
5.10					04/09/2020		5.000 tấn gạo, tổng giá trị 64 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo
5.11					16/09/2020		20.000 tấn gạo, tổng giá trị 24,5 tỷ đồng	Hợp đồng mua gạo
6.	Công ty TNHH đầu tư sản xuất thương mại dịch vụ Phan Minh (Viết tắt là Công ty Phan Minh)	Thành viên HĐQT công ty là giám đốc Công ty Phan Minh	Số: 0303283290, cấp ngày 27/05/2019, nơi cấp: Sở Kế hoạch Đầu tư TP.HCM	Số 300, Đường Khuông Việt, Phường Phú Trung, Quận Tân Phú, TP. HCM	Năm 2020	Nghị quyết số: 90/NQ-XNK-HDQT ngày 27/12/2019		
6.1					04/01/2020		9.742 cái, tổng giá trị 0,09 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.2					08/01/2020		2.669.410 cái, tổng giá trị 10,96 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.3					16/01/2020		6.230 cái, tổng giá trị 0,06 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.4					04/02/2020		12.350 cái, tổng giá trị 0,12 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.5					26/02/2020		623.775 cái, tổng giá trị 3,43 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.6					07/02/2020		24.135 cái, tổng giá trị 0,19 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.7					19/02/2020		24.485 cái, tổng giá trị 0,16 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.8					25/02/2020		28.670 cái, tổng giá trị 0,17 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.9					26/02/2020		4.120 cái, tổng giá trị 0,03 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.10					03/03/2020		9.260 cái, tổng giá trị 0,09 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.11					31/01/2020		4.727.350 cái, tổng giá trị 19,24 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.12					06/03/2020		7.715 cái, tổng giá trị 0,08 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.13					18/03/2020		41.200 cái, tổng giá trị 0,41 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.14					20/03/2020		35.540 cái, tổng giá trị 0,2 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.15					21/03/2020		16.020 cái, tổng giá trị 0,13 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.16					24/03/2020		414.220 cái, tổng giá trị 2,43 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.17					24/03/2020		8.200 cái, tổng giá trị 0,07 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.18					31/03/2020		276.810 cái, tổng giá trị 1,43 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.19					17/04/2020		4.230.390 cái, tổng giá trị 18,57 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.20					17/04/2020		94.400 cái, tổng giá trị 0,6 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.21					17/04/2020		31.120 cái, tổng giá trị 0,17 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCB/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.22					20/04/2020		27.415 cái, tổng giá trị 0,18 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.23					23/04/2020		121.680 cái, tổng giá trị 0,87 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.24					29/04/2020		73.745 cái, tổng giá trị 0,45 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.25					29/04/2020		81.920 cái, tổng giá trị 0,53 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.26					04/05/2020		45.690 cái, tổng giá trị 0,27 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.27					08/05/2020		526.675 cái, tổng giá trị 0,04 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.28					09/05/2020		63.670 cái, tổng giá trị 0,66 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.29					13/05/2020		225.950 cái, tổng giá trị 0,86 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.30					14/05/2020		81.660 cái, tổng giá trị 0,44 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.31					27/05/2020		219.761 cái, tổng giá trị 1,07 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.32					04/06/2020		8.235 cái, tổng giá trị 0,08 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.33					15/06/2020		106.710 cái, tổng giá trị 0,41 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.34					07/07/2020		1.080 cái, tổng giá trị 0,01 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.35					14/07/2020		774.215 cái, tổng giá trị 3,97 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.36					13/07/2020		4.167.775 cái, tổng giá trị 20,84 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.37					31/07/2020		30.500 cái, tổng giá trị 0,08 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.38					14/08/2020		1.075 cái, tổng giá trị 0,01 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.39					18/08/2020		137.065 cái, tổng giá trị 0,86 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.40					27/08/2020		323.310 cái, tổng giá trị 2,01 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.41					03/09/2020		45.685 cái, tổng giá trị 0,28 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết ĐHĐCĐ/ HĐQT	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
6.42					03/09/2020		6.190.939 cái, tổng giá trị 29,41 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.43					09/09/2020		20.100 cái, tổng giá trị 0,04 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.44					17/09/2020		76.265 cái, tổng giá trị 0,54 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.45					21/09/2020		26.910 cái, tổng giá trị 0,25 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.46					04/11/2020		545 cái, tổng giá trị 0,01 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì
6.47					10/11/2020		5.120 cái, tổng giá trị 0,04 tỷ đồng	Hợp đồng mua bao bì

Phụ lục 03: Danh mục kế hoạch đầu tư, mua sắm năm 2021

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án và hạng mục đầu tư	Kế hoạch năm 2021		
		Tổng cộng	Vốn vay	Vốn Cty & Quỹ ĐTP
I	Xí nghiệp CBLT XK Vĩnh Thắng	2.560	1.526	1.034
1	Đầu tư 01 máy tách màu công suất 10-14 tấn/giờ và máy nén khí	1.300	910	390
2	Hệ thống phụ trợ	310	217	93
3	Di dời cải tiến thiết bị	280		280
4	Hệ thống điện	100		100
5	Hệ thống cân đóng túi (3 cân loại 3 miệng xả) 1kg-5kg + thiết bị phụ trợ	570	399	171
II	Xí nghiệp CBLT XK Sơn Thuận	2.050	1.295	755
1	Bán mái khu vực xuất hàng	450	315	135
2	Hệ thống thùng chứa gạo thành phẩm 90 tấn/thùng (6 thùng)	900	630	270
3	Hệ thống cân lúa khô đầu vào và cân lúa khô xuống mẻ	500	350	150
4	Hệ thống PCCC khu vực lò sấy	200		200
III	Xí nghiệp CBLT XK An Hòa	500	350	150
1	Đầu tư mới hệ thống băng tải nhập bến kho 1, 2, 6 và 03 băng tải liệu rời (13m, 10m, 07m)	500	350	150
IV	Xí nghiệp Cá Cơm Hòn Chông	7.750	5.040	2.710
1	Đầu tư kho lạnh 100 tấn + mái bao che và nền kho	1.400	980	420
2	Đầu tư lò luộc cá Inox trên tàu thu mua	300		300
3	Đầu tư giàn phơi + vĩ giai đoạn 1 (dự kiến 2.440 mét dài + 10.000 vĩ)	900	630	270
4	Đầu tư nhà chờ, nhà chứa vĩ phơi cá (dự kiến 7 x 40m)	400	280	120
5	Đóng trần nhà xưởng sản xuất (đảm bảo an toàn VSTP)	250		250
6	Đầu tư tàu thu mua cá cơm (tàu đã qua sử dụng)	4.500	3.150	1.350
V	Xí nghiệp KD xăng dầu An Bình	1.000	700	300
1	Đầu tư cửa hàng xăng dầu An Bình	1.000	700	300
VI	Xí nghiệp CBLT XK Thạnh Hưng	120	-	120
1	Đầu tư mới phòng thu mua + KCS	120		120
	TỔNG CỘNG	13.980	8.911	5.069

* Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế.



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 04 /BC-XNK-BKS

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần XNK Kiên Giang.

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần XNK Kiên Giang;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát năm 2020;
- Căn cứ vào báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần XNK Kiên Giang đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán KPMG kiểm toán.

Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần XNK Kiên Giang về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của BKS trong năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ công tác của BKS năm 2021 với các nội dung sau:

I/- Tình hình hoạt động chung của Ban Kiểm soát :

1/- Các thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần XNK Kiên Giang có 03 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu gồm: 1) Bà Trần Thị Mai Trinh – Trưởng ban kiểm soát chuyên trách; 2) ông Nguyễn Thanh Sơn – thành viên BKS kiêm nhiệm; 3) Bà Nguyễn Thị Phượng – thành viên BKS kiêm nhiệm.

2/- Các hoạt động Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Thực hiện việc giám sát hoạt động và tuân thủ pháp luật theo quy định của luật doanh nghiệp và điều lệ công ty đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác trong việc quản lý điều hành công ty;
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Xem xét các báo cáo của đơn vị kiểm toán;
- Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo kết quả kinh doanh, kiểm tra sổ sách báo cáo kế toán của công ty theo định kỳ quý /6 tháng/ năm...



3/- Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát:

- Được chi trả theo chế độ và phê duyệt của ĐHĐCĐ. Các thành viên BKS kiêm nhiệm được hưởng thù lao, tổng thù lao nằm trong hạn mức đã được phê duyệt là 3.000.000 đồng/người/tháng.

- Về chi phí hoạt động của Ban kiểm soát chủ yếu là chi cho các khoản công tác phí đi lại kiểm tra tại các đơn vị định kỳ, được Công ty thanh toán đúng theo quy định pháp luật.

4/- Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, họp định kỳ mỗi quý 1 lần, các thành viên tham gia trao đổi và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp. Trong 03 thành viên có 1 thành viên là bà Nguyễn Thị Phượng là thành viên kiêm nhiệm không công tác tại Công ty, nên xin họp thông qua gửi tài liệu và trao đổi trực tiếp trên skype. Các cuộc họp của Ban kiểm soát thảo luận về các vấn đề liên quan đến kế hoạch công tác kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt làm được và chưa làm được tại văn phòng Công ty và các đơn vị trực thuộc, trong các cuộc họp cả 3 thành viên cùng thống nhất với các kết quả kiểm tra và kiến nghị đã được nêu tại các báo cáo kiểm tra.

II- Kết quả giám sát tình hình hoạt động tài chính của Công ty:

1.Thẩm định báo cáo tài chính: Ban kiểm soát đã thực hiện việc thẩm tra báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần XNK Kiên Giang thông qua việc giám sát, kết hợp trao đổi thường xuyên với phòng TC-KT Công ty. Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin theo định kỳ đúng quy định.

- Ý kiến thẩm định: Ban kiểm soát thống nhất với ý kiến của Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán KPMG về báo cáo tài chính của Công ty năm 2020. Báo cáo được trình bày trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt nam và các qui định của pháp luật hiện hành.

- Báo cáo tài chính đến ngày 31/12/2020, Vốn điều lệ của Công ty là 254.300.000.000 đồng chia làm 25.430.000 cổ phần, mệnh giá mỗi cổ phần là 10.000 đồng, trong đó:

TT	Cổ đông	Số tiền vốn góp (tr. đồng)	Số cổ phần	Tỷ lệ vốn góp
1	Tổng Công ty Lương thực Miền Nam	211.848,00	21.184.800	83,31%
2	Ông Phan Hùng Minh	25.430,00	2.543.000	10,00%
3	Cổ đông khác	17.022,00	1.702.200	6,69%
	Tổng cộng	254.300,00	25.430.000	100,00%

2. Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2020 về kết quả kinh doanh như sau:

2.1. Kết quả kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	Thực hiện năm 2020	% so KH năm	% so cùng kỳ
Mua vào					
Lương thực (quy gạo)	tấn	275.000	297.995,88	108,36%	97,98%
Cá Cơm (quy tươi)	tấn	1.200	1.730,05	144,17%	120,25%
Xăng, dầu nhớt các loại	m3	25.000	22.751,51	91,01%	94,25%
Bán ra					
Lương thực (quy gạo)	tấn	275.000	283.175,44	102,97%	89,13%
Cá Cơm	tấn	300	415,54	138,51%	139,34%
Xăng, dầu nhớt các loại	m3	25.000	21.513,37	86,05%	90,04%
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	3.392	3.583,21	105,64%	96,80%
Kim ngạch XK	Tr usd		114,11		112,79%
Nộp ngân sách (đã nộp)	Tỷ đồng		6,82		138,11%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,80	26,153	146,93%	410,13%

- Kết quả kinh doanh 3 ngành hàng cụ thể như sau:

- 1) Ngành hàng lương thực 24.088.679.707 đồng
- 2) Ngành hàng Cá Cơm 1.397.611.227 đồng
- 3) Ngành hàng xăng dầu 666.929.672 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế 26.153.220.606 đồng
- Thuế TNDN hiện hành 2.355.743.841 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế 23.797.476.765 đồng
- Lợi nhuận sau thuế/Vốn góp CSH : 9,36%

Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản:

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020
1. Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu (lần)	3,00	2,24
2. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán nhanh (lần)	0,68	0,28
- Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	1,01	1,08
3. Tỷ suất sinh lời		
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Doanh thu (%)	0,17	0,73
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	0,04	0,66
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Vốn góp chủ sở hữu (%)	2,51	10,28
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn góp chủ sở hữu (%)	0,51	9,36
4. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	51	936

Qua phân tích kết quả kinh doanh năm 2020 Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông do:

- Công ty được sự quan tâm hỗ trợ của cổ đông lớn là Tổng Công ty Lương thực Miền Nam - Công ty Cổ phần và Hội đồng quản trị Công ty đã chỉ đạo, định hướng trong hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Cơ hội từ đợt dịch Covid-19 trong thời điểm tháng 4, 5/2020, nhu cầu tích trữ đột biến tăng mạnh, khách hàng chấp nhận giá mua cao so với thời điểm đầu năm.

- Thị trường, khách hàng Ghana tăng sản lượng so với cùng kỳ (tăng trên 40%), nhờ yếu tố bất thường tại Ghana do dịch Covid-19.

- Công ty dự báo đúng thời điểm giá thấp mua vào được sản lượng.

- Công ty có bước chuẩn bị tốt và thích ứng với những biến động và thay đổi của thị trường, đặc biệt là xuất khẩu gạo chất lượng cao.

- Công ty có mối quan hệ tốt với khách hàng trong và ngoài nước, đặc biệt là những khách hàng truyền thống luôn đồng hành và ủng hộ Công ty.

- Được các ngân hàng thương mại hỗ trợ cho vay đủ và kịp thời nhu cầu vốn theo kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ty có được sự quyết tâm đoàn kết của tập thể Ban Lãnh đạo và CB.CNV trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh.

2.2. Về hoạt động đầu tư năm 2020:

Kế hoạch đầu tư năm 2020 là 4,92 tỷ đồng (theo Nghị Quyết số 55/NQ-XNK-ĐHĐCĐ, ngày 14/8/2020 của ĐHĐCĐ), gồm: (1) Đầu tư thêm 02 máy lau bóng SINCO và thiết bị phụ trợ tại XN Sơn Thuận; (2) Đầu tư 01 máy tách màu công suất 10 -14 tấn/giờ và máy nén khí + (3) thiết bị phụ trợ + (4) Hệ thống cân đóng túi (4 cân loại 3 miệng xả) 1kg – 5 kg và thiết bị phụ trợ XN Thanh Hưng; (5) Hệ thống băng tải trên không XN An Hòa.

Kết quả đến 31/12/2020 đã thực hiện 05 hạng mục với giá trị 4.678 triệu đồng, hoàn thành giải ngân đạt 100% kế hoạch được duyệt.

Ban kiểm soát nhận định HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã triển khai nghiêm túc các kế hoạch đầu tư theo đúng định hướng phát triển của công ty.

III- Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

Về nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020, Công ty đã thực hiện với kết quả như sau:

- Công ty đã lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 là Công ty TNHH Kiểm toán KPMG;

- Công ty đã thực hiện trích thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2020 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

- Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD hoàn thành và vượt kế hoạch chỉ tiêu mua vào bán ra, lợi nhuận ;

- Công ty chưa thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019 do hiệu quả đạt thấp, do đó lợi nhuận trong năm 2019 sẽ được cộng dồn và phân phối vào năm 2020

IV- Đánh giá về các giao dịch mua , bán với các bên có liên quan với công ty:

Trong năm 2020 Công ty có quan hệ mua bán với các đơn vị có liên quan cụ thể:

- Tổng Công ty lương thực Miền Nam-Công ty Cổ phần;

- Công ty Lương thực Bạc Liêu;

- Công ty Lương thực Thực phẩm An Giang;

- Công ty Cổ phần xây lắp-Cơ khí và Lương thực thực phẩm;

- Chi nhánh Tổng công ty lương thực Miền nam – CTCP tại Thốt Nốt;

- Công ty Cổ phần lương thực Bình Định-Xí nghiệp Chế biến Lương thực xuất khẩu Hòa Bình;

- Công ty Lương thực Sông Hậu;

- Công ty Lương Thực Long An;

- Công ty TNHH Đầu tư sản xuất-Thương mại dịch vụ Phan Minh.

Về các giao dịch nêu trên được Công ty ký kết hợp đồng đúng theo quy định của pháp luật và đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

V- Đánh giá công tác quản lý của HĐQT:

Các hoạt động của HĐQT trong năm 2020 đều thực hiện đúng với chức năng nhiệm vụ quyền hạn theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty cụ thể:

- HĐQT đã nghiêm túc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và các nội dung trong Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông;

- Họp định kỳ hàng quý hoặc đột xuất xem xét, đánh giá tình hình SXKD từng tháng, quý và đề ra các giải pháp, phương hướng cho quý tiếp theo;

- Các thành viên HĐQT tuân thủ đầy đủ điều lệ, quy chế quản lý, Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông;

- Giữa HĐQT, Ban TGD, Ban kiểm soát luôn có sự phối hợp chặt chẽ, các nội dung thảo luận và biểu quyết đều thực hiện công khai đúng quy định.

VI- Đánh giá công tác điều hành của ban TGD:

Ban TGD đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT Công ty. Năm 2020 với sự nỗ lực và quyết tâm cao của Ban điều hành và tập thể người lao động đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch SXKD của Công ty, đây cũng là kết quả rất đáng trân trọng.

VII- Một số đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị:

Để giữ vững tốc độ tăng trưởng và thực hiện mục tiêu chiến lược kinh doanh trong năm 2021. Ban kiểm soát có một số kiến nghị như sau:

- Tiếp tục duy trì hoạt động kiểm soát nội bộ, kịp thời điều chỉnh, bổ sung, ban hành mới các qui định, quy chế phù hợp với tình hình thực tế hoạt động tại Công ty;

- Tiếp tục kiểm soát tốt chất lượng đầu vào, đầu ra của công ty nhằm giảm tối đa giá thành sản xuất, tăng cạnh tranh với các đối thủ cùng ngành;

- Có chính sách chăm sóc khách hàng truyền thống song song với mở rộng mạng lưới khách hàng mới, tăng sản lượng và hiệu quả kinh doanh;

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng hàng tồn kho, công tác thu hồi công nợ, tiết giảm tối đa chi phí đặc biệt là chi phí lãi vay ngân hàng, tăng lợi nhuận cho Công ty.

VIII- Kế hoạch kiểm tra giám sát, và thu lao chi phí hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021

1. Giám sát hoạt động quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc;

2. Giám sát việc chấp hành điều lệ, nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT, quy định, quy chế công ty;

3. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, năm của công ty;

4. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư trong năm 2021;

5. Kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng vốn, phân phối lợi nhuận, quyết toán quỹ tiền lương, công tác kiểm kê và thực hiện các định mức, các biện pháp tiết giảm chi phí;

6. Kiểm tra tính tuân thủ, tình hình quản lý tài chính trong các hoạt động kinh doanh;

7. Lập các báo cáo giám sát định kỳ theo quy định.

8. Dự kiến chi phí hoạt động và thù lao BKS:

- Dự kiến chi phí hoạt động năm 2021: 100 triệu cho các đợt kiểm tra. Thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào chương trình hoạt động của BKS trong năm 2021;

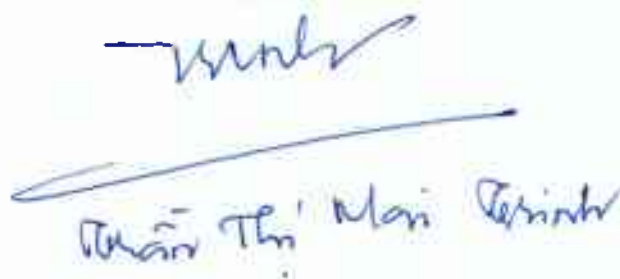
- Thù lao BKS thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động của ban kiểm soát năm 2021 kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua./.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.



Trần Thị Mai Trinh



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 41 /BC-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

V/v thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP xuất nhập khẩu Kiên Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Căn cứ Điều lệ Công ty CTCP Xuất nhập khẩu Kiên Giang quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Xuất Nhập Khẩu Kiên Giang được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH KPMG tại Thành phố Hồ Chí Minh (Đính kèm báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý Cổ đông;
- Lưu: VT.



Đoàn Huỳnh Dũng

**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 42 /TTr-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH**V/v kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP xuất nhập khẩu Kiên Giang

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

I. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

STT	Diễn giải	ĐVT	Kế hoạch năm 2021
1.	Mua vào		
-	Lúa gạo (quy gạo)	Tấn	275.000
-	Cá cơm (quy tươi)	Tấn	1.200
-	Xăng dầu	Triệu lít	23
2.	Bán ra		
-	Lúa gạo (quy gạo)	Tấn	275.000
-	Cá cơm	Tấn	294
-	Xăng dầu	Triệu lít	23
3.	Doanh thu	Tỷ đồng	3.424
4.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,8

II. Kế hoạch đầu tư năm 2021

S T T	Tên dự án và hạng mục đầu tư	Kế hoạch năm 2021 (triệu đồng)			Ghi chú
		Tổng cộng	Vốn vay	Vốn Công ty & Quỹ ĐTPT	
1.	Xí nghiệp CBLT XK Vĩnh Thắng	2.560	1.526	1.034	Giá trị đầu tư trên chưa bao gồm thuế, phí theo quy định.
2.	Xí nghiệp CBLT XK Sơn Thuận	2.050	1.295	755	
3.	Xí nghiệp CBLT XK An Hòa	500	350	150	
4.	Xí nghiệp Cá Cơm Hòn Chông	7.750	5.040	2.710	
5.	Xí nghiệp KD xăng dầu An Bình	1.000	700	300	
6.	Xí nghiệp CBLT XK Thạnh Hưng	120		120	
	Tổng cộng	13.980	8.911	5.069	

(Đính kèm danh mục các hạng mục đầu tư của từng Xí nghiệp)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý Cổ đông;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Huỳnh Dũng



Danh mục các hạng mục đầu tư của từng Xi nghiệp

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án và hạng mục đầu tư	Kế hoạch năm 2021		
		Tổng cộng	Vốn vay	Vốn Cty & Quỹ ĐTPT
I	Xi nghiệp CBLT XK Vĩnh Thắng	2.560	1.526	1.034
1	Đầu tư 01 máy tách màu công suất 10-14 tấn/giờ và máy nén khí	1.300	910	390
2	Hệ thống phụ trợ	310	217	93
3	Di dời cải tiến thiết bị	280		280
4	Hệ thống điện	100		100
5	Hệ thống cân đóng túi (3 cân loại 3 miệng xả) 1kg-5kg + thiết bị phụ trợ	570	399	171
II	Xi nghiệp CBLT XK Sơn Thuận	2.050	1.295	755
1	Bán mái khu vực xuất hàng	450	315	135
2	Hệ thống thùng chứa gạo thành phẩm 90 tấn/thùng (6 thùng)	900	630	270
3	Hệ thống cân lúa khô đầu vào và cân lúa khô xuống mẻ	500	350	150
4	Hệ thống PCCC khu vực lò sấy	200		200
III	Xi nghiệp CBLT XK An Hòa	500	350	150
1	Đầu tư mới hệ thống băng tải nhập bến kho 1, 2, 6 và 03 băng tải liệu rời (13m, 10m, 07m)	500	350	150
IV	Xi nghiệp Cá Cơm Hòn Chông	7.750	5.040	2.710
1	Đầu tư kho lạnh 100 tấn + mái bao che và nền kho	1.400	980	420
2	Đầu tư lò luộc cá Inox trên tàu thu mua	300		300
3	Đầu tư giàn phơi + vĩ giai đoạn 1 (dự kiến 2.440 mét dài + 10.000 vĩ)	900	630	270
4	Đầu tư nhà chờ, nhà chứa vĩ phơi cá (dự kiến 7 x 40m)	400	280	120
5	Đóng trần nhà xưởng sản xuất (đảm bảo an toàn VSTP)	250		250
6	Đầu tư tàu thu mua cá cơm (tàu đã qua sử dụng)	4.500	3.150	1.350
V	Xi nghiệp KD xăng dầu An Bình	1.000	700	300
1	Đầu tư cửa hàng xăng dầu An Biên	1.000	700	300
VI	Xi nghiệp CBLT XK Thạnh Hưng	120	-	120
1	Đầu tư mới phòng thu mua + KCS	120		120
	TỔNG CỘNG	13.980	8.911	5.069

* Ghi chú: Giá trên chưa bao gồm thuế.



**CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG**

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 45 /TTr-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH**Về việc phân phối lợi nhuận năm 2020
và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP xuất nhập khẩu Kiên Giang

*Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán;**Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021, như sau:

1. Phân phối lợi nhuận năm 2020

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 xem xét thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, như sau:

STT	Chi tiêu	Phân phối	
		Tỷ lệ (%)	Số tiền (đồng)
1.	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN		32.530.029.548
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2019		6.376.808.942
	- Lợi nhuận trước thuế TNDN năm 2020		26.153.220.606
2.	Thuế Thu nhập doanh nghiệp		7.439.743.204
	- Thuế TNDN năm 2019		5.083.999.363
	- Thuế TNDN năm 2020		2.355.743.841
3.	Lợi nhuận kế toán sau thuế phân phối	100%	25.090.286.344
	- Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách (0,48% LNST tương đương 0,7 tháng lương của người quản lý)	0,48%	119.843.393
	- Quỹ đầu tư phát triển (05% LNST)	5%	1.254.514.317
	- Quỹ khen thưởng 05% LNST, phúc lợi 05% LNST (tương đương 0,97 tháng lương của Người lao động)	10%	2.509.028.634
	- Quỹ tham gia hoạt động từ thiện xã hội (0,4% LNST)	0,4%	100.000.000

4.	Cổ tức cổ đông được chia trong năm 2021 là 8,3%/Vốn điều lệ tương đương 830 đồng/cổ phần.	84,12%	21.106.900.000
----	---	--------	----------------

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1.	Lợi nhuận kế toán trước thuế TNDN	17.800.000.000
2.	Thuế TNDN năm 2021 (20% Thu nhập chịu thuế)	3.560.000.000
3.	Lợi nhuận kế toán sau thuế phân phối	14.240.000.000
	- Quỹ thưởng người quản lý chuyên trách (01% LNST tương đương 0,83 tháng lương người quản lý)	142.400.000
	- Quỹ đầu tư phát triển (10% LNST)	1.424.000.000
	- Quỹ khen thưởng phúc lợi (10% LNST tương đương 0,7 tháng lương Người lao động)	1.424.000.000
	- Quỹ tham gia hoạt động từ thiện xã hội (0,35% LNST)	100.000.000
4.	Cổ tức cổ đông được chia là 4,38%/Vốn điều lệ	11.149.600.000

Trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý Cổ đông;
- Lưu: VT.



Đoàn Huỳnh Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 44 /TTr-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020
và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của người quản lý năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP xuất nhập khẩu Kiên Giang

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán;

Căn cứ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua tờ trình về quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao năm 2021 như sau:

1. Quỹ tiền lương thực hiện người quản lý và thù lao của HĐQT, BKS và thư ký năm 2020:

1.1. Quỹ tiền lương thực hiện của người quản lý công ty (05 người): 2.052 triệu đồng.

1.2. Thù lao HĐQT, BKS, thư ký là 348 triệu đồng, cụ thể:

- Thành viên HĐQT (04 người) : 5 triệu đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (02 người) : 3 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký (01 người) : 3 triệu đồng/người/tháng

2. Kế hoạch quỹ tiền lương người quản lý và thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua kế hoạch quỹ tiền lương người quản lý và thù lao của HĐQT, BKS, thư ký năm 2021 như sau:

2.1 Kế hoạch quỹ tiền lương của Người quản lý chuyên trách (06 người): 2.052 triệu đồng.

2.2. Kế hoạch thù lao của HĐQT, BKS, thư ký là 480 triệu đồng, cụ thể:

- Thành viên HĐQT (04 người) : 7 triệu đồng/người/tháng
- Thành viên BKS (02 người) : 4 triệu đồng/người/tháng
- Thư ký (01 người) : 4 triệu đồng/người/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

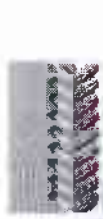
Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý Cổ đông;
- Lưu: VT.



Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Đoàn Huỳnh Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 05 /Tr-XNK-BKS

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP xuất nhập khẩu Kiên Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang (sau đây viết tắt là Công ty);

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của công ty như sau:

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán có năng lực trong Danh sách doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán được Bộ tài chính công bố.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Trần Thị Mai Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 45 /TTr-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v Sửa đổi và ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động
Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP XNK Kiên Giang.

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi và ban hành toàn văn Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Kiên Giang (Đính kèm dự thảo Điều lệ công ty).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu VT.



Đoàn Huỳnh Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 46 /TTr-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**V/v Sửa đổi và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty,
Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP XNK Kiên Giang.

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc Sửa đổi và ban hành toàn văn các quy chế, bao gồm:

1. Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;
2. Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị;
3. Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Huỳnh Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 47 /TTr-XNK-HDQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v Miễn nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021, thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP XNK Kiên Giang.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020.

Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC Hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán.

1. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc miễn nhiệm Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021 do hết nhiệm kỳ.

1.1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016 – 2021, gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Đoàn Huỳnh Dũng	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Bạch Ngọc Văn	Thành viên HĐQT
3.	Bà Dương Thị Thanh Nguyệt	Thành viên HĐQT
4.	Ông Phan Hùng Minh	Thành viên HĐQT
5.	Ông Đỗ Ngọc Khanh	Thành viên HĐQT

1.2. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2016 – 2021, gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Bà Trần Thị Mai Trinh	Trưởng Ban
2.	Ông Nguyễn Thanh Sơn	Thành viên

3.	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên
----	----------------------	------------

2. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua danh sách ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026, như sau:

2.1. Danh sách ứng viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2026:

STT	Họ và tên	
1.	Ông Đoàn Huỳnh Dũng	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
2.	Ông Bạch Ngọc Văn	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
3.	Bà Dương Thị Thanh Nguyệt	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
4.	Ông Phan Hùng Minh	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
5.	Ông Phạm Minh Trung	Đính kèm Sơ yếu lý lịch

2.2. Danh sách ứng viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026:

STT	Họ và tên	
1.	Bà Trần Thị Mai Trinh	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
2.	Ông Nguyễn Trường Giang	Đính kèm Sơ yếu lý lịch
3.	Bà Vũ Thị Minh Hiền	Đính kèm Sơ yếu lý lịch

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Huỳnh Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG

Địa chỉ: 85-87 Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

Điện thoại: (0297) 3863 491 Website: www.kigimex.com.vn

Số: 48 /QC-XNK-HĐQT

Kiên Giang, ngày 29 tháng 4 năm 2021

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU KIÊN GIANG NHIỆM KỲ 2021 - 2026

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang.

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử bầu Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- | | |
|------------|---|
| - Công ty | Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang |
| - HĐQT | Hội đồng quản trị |
| - BKS | Ban kiểm soát |
| - BTC | Ban tổ chức Đại hội |
| - ĐHCD | Đại hội cổ đông |
| - Đại biểu | Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) |

II. Chủ tọa tại đại hội

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có)

III. Quy chế đề cử, ứng cử HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người
- Nhiệm kỳ: 2021- 2026
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến

dưới 65% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên. Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại điều 33 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia HĐQT phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/ND-CP)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14);

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử ứng cử Ban kiểm soát

- Số lượng Kiểm soát viên 03 người

- Nhiệm kỳ: 2021 - 2026

- Số lượng ứng cử viên BKS tối đa: không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử: (theo Điều 35 Điều lệ công ty)

Các cổ đông nắm giữ cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên BKS. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) Kiểm soát viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa hai (02) Kiểm soát viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa ba (03) Kiểm soát viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa bốn (04) Kiểm soát viên từ 60% trở lên được đề cử năm (05) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại điều 45 Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Nghị định 155/2020/ND-CP)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ, của người đại diện phần vốn doanh nghiệp tại công ty mẹ và tại Công ty.

- Không được giữ các chức vụ quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không được làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty; hoặc là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu cổ đông chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Ban kiểm phiếu do chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*

• Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

• Mỗi cổ đông dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

• Cách ghi Phiếu bầu cử:

○ Đại biểu bầu số ứng cử viên tối đa bằng số thành viên cần bầu.

○ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” của các ứng viên tương ứng.

○ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô “Số phiếu bầu” của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô “Bầu dồn đều phiếu” vừa ghi số lượng ở ô “Số phiếu bầu” thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô “Số phiếu bầu”.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

• Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

• Gạch tên các ứng cử viên;

• Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu treo của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

• Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hơn số lượng thành viên cần bầu;

• Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

• Không có chữ ký của đại biểu tham dự.

- Việc kiểm phiếu: Tiến hành dưới sự giám sát của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của cổ đông (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS (theo mẫu)

- Sơ yếu lý lịch (theo mẫu)

- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/Hộ khẩu thường trú

- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hoá và trình độ chuyên môn (nếu có)

- Giấy xác nhận tỷ lệ sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thỏa mãn điều kiện đề cử như trong điều lệ công ty quy định.

- Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang trước 16h00 ngày 28/04/2021 theo địa chỉ sau:

Văn phòng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang

- Địa chỉ : số 85-87 đường Lạc Hồng, P. Vĩnh Lạc, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang

- Điện thoại: (0297) 3863 491 – Fax: (0297) 3862 309

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử, đề cử thành viên để bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Kiên Giang kính trình Đại hội cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đoàn Huỳnh Dũng

